

Số: 19/2023/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện B tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961;

Ông Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện B tỉnh Bến Tre.

(Ông Được ủy quyền cho bà Phận)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Lê Thị Thúy N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện B tỉnh Bến Tre.

Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện B tỉnh Bến Tre.

(Chị Nga, chị Hằng ủy quyền cho bà Phận)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn chị Phan Thị T, bị đơn bà Nguyễn Thị P (bà Phận đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thị Đ) thống nhất số tiền hui 111.350.000 đồng và tiền lãi 16.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thị

Đ có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị T số tiền tổng cộng 127.350.000 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Thời gian trả tiền sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 3.183.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi ba ngàn đồng). Bị đơn bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu nhưng do bà Phận, ông Được thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí.

Hoàn lại cho nguyên đơn chị Phan Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000214 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh